

**Phụ lục I-1**

(Ban hành kèm theo Thông tư số 01/2021/TT-BKHĐT ngày 16 tháng 03 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

.....  
..., ngày ... tháng ... năm ...

**GIẤY ĐỀ NGHỊ ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP  
DOANH NGHIỆP TƯ NHÂN**

Kính gửi: Phòng Đăng ký kinh doanh tỉnh, thành phố.....

Tôi là<sup>1</sup> (ghi họ tên bằng chữ in hoa): ..... Giới tính:

Sinh ngày: .../.../..... Dân tộc: ..... Quốc tịch: ....

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân:

- |  |   |
|--|---|
| <input type="checkbox"/> Chứng minh nhân dân | <input type="checkbox"/> Căn cước công dân            |
| <input type="checkbox"/> Hộ chiếu            | <input type="checkbox"/> Loại khác (ghi rõ):<br>..... |

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: .....

Ngày cấp: .../.../... Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn (nếu có):....

Địa chỉ thường trú:.....

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị Xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Địa chỉ liên lạc:.....

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại (nếu có): ..... Email (nếu có): .....

**Đăng ký doanh nghiệp tư nhân do tôi làm chủ với các nội dung sau:**

**1. Tình trạng thành lập (đánh dấu X vào ô thích hợp):**

- |   |                          |
|---|--------------------------|
| Thành lập mới   | <input type="checkbox"/> |
| Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh <sup>2</sup> | <input type="checkbox"/> |

<sup>1</sup> Trường hợp Tòa án hoặc Trọng tài chỉ định người thực hiện thủ tục đăng ký doanh nghiệp thì người được chỉ định kê khai thông tin vào phần này.

<sup>2,3</sup> Trường hợp đăng ký thành lập doanh nghiệp tư nhân trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh/cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện qua mạng thông tin điện tử thì người nộp hồ sơ scan Giấy chứng nhận đăng ký hộ

Thành lập trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện<sup>3</sup>

## 2. Tên doanh nghiệp:

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng Việt (ghi bằng chữ in hoa): .....

Tên doanh nghiệp viết bằng tiếng nước ngoài (nếu có): .....

Tên doanh nghiệp viết tắt (nếu có): .....

## 3. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/tô/xóm/ấp/thôn: .....

Xã/Phường/Thị trấn: .....

Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh: .....

Tỉnh/Thành phố: .....

Điện thoại: ..... Fax (nếu có): .....

Email (nếu có): ..... Website (nếu có): .....

- Doanh nghiệp nằm trong (Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng nếu doanh nghiệp đăng ký địa chỉ trụ sở chính nằm trong khu công nghiệp/khu chế xuất/khu kinh tế/khu công nghệ cao):

Khu công nghiệp

Khu chế xuất

Khu kinh tế

Khu công nghệ cao

Doanh nghiệp xã hội (Đánh dấu X vào ô vuông nếu là doanh nghiệp xã hội)

## 4. Ngành, nghề kinh doanh (ghi tên và mã theo ngành cấp 4 trong Hệ thống ngành kinh tế của Việt Nam):

| STT | Tên ngành | Mã ngành | Ngành, nghề kinh doanh chính (đánh dấu X để chọn một trong các ngành, nghề đã kê khai) |
|-----|-----------|----------|--|
|     |           |          |  |

## 5. Vốn đầu tư:

Vốn đầu tư (bằng số; VND): .....

Vốn đầu tư (bằng chữ; VND): .....

Giá trị tương đương theo đơn vị tiền nước ngoài (nếu có, bằng số, loại ngoại tệ):

Có hiển thị thông tin về giá trị tương đương theo đơn vị tiền tệ nước ngoài trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hay không? Có  Không

kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện) trong hồ sơ đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử và nộp trực tiếp bản chính Giấy này tới Phòng Đăng ký kinh doanh để được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo quy định tại Điều 27 và Điều 28 Nghị định số 01/2021/NĐ-CP ngày 04/01/2021 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp.

Tài sản góp vốn:

| STT     | Tài sản góp vốn   | Giá trị vốn của từng tài sản trong vốn đầu tư (bằng số, VNĐ) | Tỷ lệ (%) |
|---------|---|--|-----------|
| 1       | Đồng Việt Nam   |  |           |
| 2       | Ngoại tệ tự do chuyển đổi (ghi rõ loại ngoại tệ, số tiền được góp bằng mọi loại ngoại tệ)   |  |           |
| 3       | Vàng  |  |           |
| 4       | Quyền sử dụng đất   |  |           |
| 5       | Quyền sở hữu trí tuệ  |  |           |
| 6       | Các tài sản khác (ghi rõ loại tài sản, số lượng và giá trị còn lại của mỗi loại tài sản, có thể lập thành danh mục riêng kèm theo hồ sơ đăng ký doanh nghiệp) |  |           |
| Tổng số |   |  |           |

#### 6. Thông tin đăng ký thuế:

| STT | Các chỉ tiêu thông tin đăng ký thuế  |
|-----|--|
| 6.1 | <p>Thông tin về Giám đốc/Tổng giám đốc (nếu có):</p> <p>Họ và tên Giám đốc/Tổng giám đốc:<br/>.....</p> <p>Điện thoại:<br/>.....</p>   |
| 6.2 | <p>Thông tin về Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán (nếu có):</p> <p>Họ và tên Kế toán trưởng/Phụ trách kế toán:<br/>.....</p> <p>Điện thoại:<br/>.....</p>   |
| 6.3 | <p>Địa chỉ nhận thông báo thuế (chỉ kê khai nếu địa chỉ nhận thông báo thuế khác địa chỉ trụ sở chính):</p> <p>Số nhà, ngách, hẻm ngõ, đường phố/tổ/xóm/ấp/thôn:<br/>.....</p> <p>Xã/Phường/Thị trấn:<br/>.....</p> <p>Quận/Huyện/Thị xã/Thành phố thuộc tỉnh:<br/>.....</p> <p>Tỉnh/Thành phố:<br/>.....</p> <p>Điện thoại (nếu có): .....Fax (nếu có): .....</p> |



## 8. Thông tin về việc đóng bảo hiểm xã hội<sup>8</sup>:

Phương thức đóng bảo hiểm xã hội (*chọn 1 trong 3 phương thức*):

- Hàng tháng                       03 tháng một lần                       06 tháng một lần

### **Lưu ý:**

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính là nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp và trả lương theo sản phẩm, theo khoán: có thể lựa chọn 1 trong 3 phương thức đóng bảo hiểm xã hội: hàng tháng, 03 tháng một lần, 06 tháng một lần.

- Doanh nghiệp đăng ký ngành, nghề kinh doanh chính khác; đánh dấu vào phương thức đóng bảo hiểm xã hội hàng tháng.

## 9. Thông tin về hộ kinh doanh được chuyển đổi (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi từ hộ kinh doanh*):

Tên hộ kinh doanh (*ghi bằng chữ in hoa*): .....

Số Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh: .....

Ngày cấp: .../.../.... Nơi cấp: .....

Mã số thuế của hộ kinh doanh (*chỉ kê khai MST 10 số*): .....

Địa chỉ trụ sở hộ kinh doanh: .....

Tên chủ hộ kinh doanh: .....

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*):

- Chứng minh nhân dân                       Căn cước công dân  
 Hộ chiếu     Loại khác (*ghi rõ*):...

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân (*kê khai theo giấy tờ pháp lý của cá nhân được ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký thuế của hộ kinh doanh*): .....

Ngày cấp: .../.../....Nơi cấp: ..... Ngày hết hạn (*nếu có*): .....

## 10. Thông tin về cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện được chuyển đổi (*chỉ kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp xã hội trên cơ sở chuyển đổi từ cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện*):

Tên cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*ghi bằng chữ in hoa*):

.....

Số Giấy chứng nhận đăng ký thành lập (Đối với cơ sở bảo trợ xã hội)/Số Giấy phép thành lập và công nhận điều lệ quỹ (Đối với quỹ xã hội/quỹ từ thiện): ..... Ngày cấp: ... /... / Nơi cấp: .....

Mã số thuế của cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện (*chỉ kê khai MST 10 số*):

.....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Tên người đại diện cơ sở bảo trợ xã hội/quỹ xã hội/quỹ từ thiện: .....

<sup>8</sup> Không kê khai trong trường hợp thành lập doanh nghiệp trên cơ sở chuyển đổi loại hình doanh nghiệp.

